TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2022/HS-ST
Ngày: 18/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Liên

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Thị Mai Phượng – Cán bộ hưu trí

2/ Bà Lê Kim Hiếu – Giáo viên, Sở Giáo dục đào tạo thành phố Cần Thơ

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Phong Lan – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông Dương Thanh An - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm, thụ lý số: 45/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

LÊ HOÀNG T, sinh ngày 06/7/2006, tại Cần Thơ; nơi cư trú: số 00, khu vực P, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở: số 00, khu vực P, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ văn hoá *(học vấn)*: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn U (sinh năm: 1979 (sống)) và con bà Ngô Thị Kim T (sinh năm: 1980 (sống)); Có 01 người em ruột sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: chưa;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2022 cho đến nay tại Trại tạm giam Công an thành phố Cần Thơ (Có mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo*:

Ông Lê Văn U, sinh năm 1979 (cha ruột của bị cáo) và bà Ngô Thị Kim T, sinh năm: 1981 (mẹ ruột của bị cáo) (Có mặt)

Cùng trú tại: số 00, khu vực P, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Lê Văn Hận - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ (Có mặt)

- *Bị hại*: Cháu Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 30/8/2009; trú tại: số 326, khu vực K, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Bà Lê Thị Tuyết S, sinh năm 1983; trú tại: số 00, khu vực K, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ (mẹ ruột của bị hại) (Có mặt)

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại*: Bà Đinh Thị Ánh Hồng Vương - Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Cần Thơ (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

LÊ HOÀNG T, sinh ngày 06/7/2006, ngụ số 00, khu vực P, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ và Nguyễn Thị Kim N, sinh ngày 30/8/2009, ngụ số 00, khu vực K, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ có mối quan hệ tình cảm nam nữ, quen nhau qua mạng xã hội facebook. Trong quá trình quen biết T và N đã quan hệ tình dục với nhau như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 19 giờ ngày 12/8/2022, T dùng điện thoại nhắn tin với N. T rủ N đến cầu Xẻo Gừa thuộc khu vực K, phường P, quận C, thành phố Cần Thơ gần nhà N để nói chuyện. Sau đó, T và N đi vào đường lộ nông thôn, nơi vắng người qua lại thực hiện hành vi giao cấu với N, sau khi quan hệ xong cả hai đi về nhà.

Lần thứ hai: Vào khoảng 13 giờ ngày 15/8/2022, T dùng điện thoại nhắn tin rủ N tới nhà T chơi thì N đồng ý. Sau đó, T thực hiện hành vi giao cấu với N, sau khi quan hệ xong thì N đi về nhà.

Vào khoảng 12 giờ 10 phút ngày 16/8/2022, chị Lê Thị Tuyết S là mẹ ruột của N xem camera phát hiện T đang ở nhà của chị S chơi với N nên đi về nhà gạn hỏi N. N kể lại sự việc có quan hệ tình dục với T nên chị S đến cơ quan Công an phường P, quận C, thành phố Cần Thơ trình báo sự việc.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) áo thun ngắn tay, cổ tròn có chữ "LETTERS", "NUMBERS" của Nguyễn Thị Kim N;

- 01 (một) quần thun lửng màu đen có sọc trắng hai bên của Nguyễn Thị Kim N;

- 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn màu trắng, đen trên áo có chữ LV đan vào nhau của Nguyễn Thị Kim N;

- 01 (một) quần vải màu đen, ống dài của Nguyễn Thị Kim N.

- 01 (một) áo khoác màu cam, đen sau lưng có chữ "IT'SNOTOK" của LÊ HOÀNG T;

- 01 (một) quần vải ống dài màu đen của LÊ HOÀNG T;

- 01 (một) quần thun ống ngắn màu xanh có 03 sọc trắng hai bên của LÊ HOÀNG T;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15 có số IMEI 1: 862562054378936 của LÊ HOÀNG T;

- 01 (một) cái ga nệm màu xanh có nhiều họa tiết của LÊ HOÀNG T;

- 01 (một) cái mền của LÊ HOÀNG T;

- 01 (một) kẹp tóc có chữ "GUCCI" của Nguyễn Thị Kim N.

* Tại bản kết luận giám định pháp y đối với trẻ em bị nghi hoặc nghi bị xâm hại tình dục số 20/2022/TDTE ngày 26/8/2022 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế thành phố Cần Thơ đối với Nguyễn Thị Kim N kết luận: Hiện tại toàn thân không vết trầy xước, không bầm tím. Âm hộ và tầng sinh môn không vết trầy xước, không bầm tím. Màng trinh dãn, không có vết rách.

Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo LÊ HOÀNG T đã thỏa thuận khắc phục cho gia đình người bị hại Nguyễn Thị Kim N, 15.000.000 đồng. Gia đình bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo T.

Tại Cáo trạng số 40/CT-VKS-P2 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ đã truy tố bị cáo LÊ HOÀNG T về tội *"Hiếp dâm người dưới 16 tuổi"* theo điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận phát biểu ý kiến tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91, 101 Bộ luật Hình sự năm 2015; Xử phạt bị cáo từ 08 (tám) năm tù đến 09 (chín) năm tù. Về tang vật trong vụ án do không ai xin nhận lại, các tài sản hiện không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy; riêng 01 di động hiệu OPPO A15 có số IMEI 1: 862562054378936 là của bị cáo T dùng để liên lạc với bị hại nhằm mục đích quan hệ tình dục nên đề nghị tịch thu sung công. Về trách nhiệm dân sự gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong.

- Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo: nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo đã khắc phục hậu quả, bị

hại và gia đình bị hại có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện hợp pháp của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: thống nhất ý kiến của đại diện Viện kiểm sát. Gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại xong theo yêu cầu của gia đình bị hại; Phía bị hại và gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát.

- Đại diện người bị hại thống nhất quan điểm của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; xác nhận đã nhận xong số tiền gia đình bị cáo bồi thường là 15.000.000 đồng, nay không yêu cầu bồi thường gì thêm, và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Bị cáo T và cháu Nguyễn Thị Kim N (sinh ngày 30/8/2009) sau thời gian quen nhau qua mạng xã hội facebook, lợi dụng sự ngây thơ, thiếu hiểu biết, hạn chế về khả năng nhận thức của cháu N, và lợi dụng việc không có người lớn ở nhà, trong khoảng thời gian từ 12/8/2022 đến 16/8/2022 bị cáo T đã nhiều lần thực hiện hành vi giao cấu, và quan hệ tình dục với N trong khi N chưa đủ 13 tuổi. Do đó, bị cáo đã phạm tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi" theo điểm đ khoản 2 Điều 142 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm sức khỏe, nhân phẩm con người, quyền bất khả xâm phạm về tình dục và tác động tiêu cực đến sự phát triển bình thường của tâm sinh lý của người dưới 16 tuổi, tạo

tâm lý hoang mang trong nhân dân. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thực hiện hành vi xâm hại tình dục đối với bị hại 02 lần, bất chấp hậu quả đối với bị hại nên cần có hướng xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời gian nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường khắc phục hậu quả, khi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, khi lượng hình có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo T đã thỏa thuận khắc phục xong cho gia đình người bị hại Nguyễn Thị Kim N số tiền là 15.000.000 đồng. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: 01 (một) áo thun ngắn tay, cổ tròn có chữ "LETTERS", "NUMBERS"; 01 (một) quần thun lửng màu đen có sọc trắng hai bên; 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn màu trắng, đen trên áo có chữ LV đan vào nhau; 01 (một) quần vải màu đen, ống dài; 01 (một) kẹp tóc có chữ "GUCCI" (đều đã qua sử dụng), đây là các tài sản riêng của Nguyễn Thị Kim N. Đối với: 01 (một) áo khoác màu cam, đen sau lưng có chữ "IT'SNOTOK"; 01 (một) quần vải ống dài màu đen; 01 (một) quần thun ống ngắn màu xanh có 03 sọc trắng hai bên; 01 (một) cái ga nệm màu xanh có nhiều họa tiết; 01 (một) cái mền (đều đã qua sử dụng), đây là các tài sản riêng của bị cáo T. Các tài sản này không ai xin nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15 có số IMEI 1: 862562054378936 là của bị cáo T dùng để liên lạc với bị hại nhằm mục đích quan hệ tình dục, nên cần tịch thu sung vào N sách nhà nước.

[7] - Về án phí dân sự sơ thẩm: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo LÊ HOÀNG T phạm tội "*Hiếp dâm người dưới 16 tuổi*".

Áp dụng: điểm đ khoản 2 Điều 142; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo LÊ HOÀNG T 08 (tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/8/2022.

2. *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa đại diện hợp pháp của bị cáo T và đại diện hợp pháp của bị hại N với số tiền bồi thường là 15.000.000 đồng (đã bồi thường xong)

3.*Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay, cổ tròn có chữ "LETTERS", "NUMBERS"; 01 (một) quần thun lửng màu đen có sọc trắng hai bên; 01 (một) áo thun ngắn tay cổ tròn màu trắng, đen trên áo có chữ LV đan vào nhau; 01 (một) quần vải màu đen, ống dài; 01 (một) kẹp tóc có chữ "GUCCI" của Nguyễn Thị Kim N; 01 (một) áo khoác màu cam, đen sau lưng có chữ "IT'SNOTOK"; 01 (một) quần vải ống dài màu đen; 01 (một) quần thun ống ngắn màu xanh có 03 sọc trắng hai bên; 01 (một) cái ga nệm màu xanh có nhiều họa tiết; 01 (một) cái mền của bị cáo LÊ HOÀNG T.

- Tịch thu sung vào N sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A15 có số IMEI 1: 862562054378936 của bị cáo LÊ HOÀNG T.

(*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 20/QĐ-VKSCT ngày 11/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ*).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội khóa 14.

Bị cáo LÊ HOÀNG T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo, đại diện hợp pháp bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để xin Tòa án nhân dân cấp cao xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trương Thị Liên

***Nơi nhận*:**
- Viện KSND TPCT;
- Sở tư pháp TPCT;
- Công an TPCT;
- Cục THADS TPCT;
- Trại tạm giam CA – TPCT;
- Bị cáo; bị hại và những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.